

Số: 196/2021/QĐST-HNGĐ

B, ngày 16 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 339/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Thị H, sinh năm 1987

ĐKKHKT: Thôn Cầu, xã Dĩnh Trì, tHnh phố B, tỉnh B.

Nơi ở hiện tại: Số 18, ngõ 46, đường Nguyễn Duy Năng, phường Thọ Xương, tHnh phố B, tỉnh B.

2. Bị đơn: Anh Lê Bình Đ, sinh năm 1985

ĐKKHKT: Thôn Cầu, xã Dĩnh Trì, tHnh phố B, tỉnh B.

Nơi ở hiện tại: Số 18, ngõ 46, đường Nguyễn Duy Năng, phường Thọ Xương, tHnh phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 08 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 08 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Lê Bình Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh Đ có hai con chung là Lê Ngọc Hân, sinh ngày 09/7/2017 và Lê Đức Phúc, sinh ngày 14/8/2019. Khi ly hôn, chị H và anh Đ thống nhất anh Đ nuôi dưỡng con chung Lê Ngọc Hân và chị H nuôi dưỡng con chung

Lê Đức Phúc. Về cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ chăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, về nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị H chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001122 ngày 18/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả chị Phan Thị H số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết Định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- Chi Cục THADS TP.B;
- VKSND TP.B;
- UBND phường Thọ Xương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo